TÒA ÁN ND HUYỆN TRIỆU SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST - DS	*Triệu Sơn,ngày 26 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 48, khoản 3 Điều 147, 212, 213, khoản 2 Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468; Điều 18, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí,lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 29/2018/TLST- DS ngày 27 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Ng, sinh năm 1963

Bị đơn: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1967

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970

Đều trú tại: Xóm X, xã TD, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa

2.Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Vợ chồng ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị H, có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị Ng số nợ gốc là 160.500.000đ và tiền lãi là 21.000.000đ, tổng hai khoản phải trả là 181.500.000đ (*Một trăm tám mươi mốt triệu,năm trăm nghìn đồng chẵn)*

- Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm có giá nghạch là 4.537.000đ.

Phần nguyên đơn bà Ng phải nộp phải nộp là 2.269.750đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, hoàn trả lại cho bà Ng 2.506.250đ tại biên lai số 5217 ngày 26/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Phần bị đơn vợ chồng ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị H phải nộp là 2.269.750đ.

Kể từ ngày bà Ng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu vợ chồng ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị H chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
-VKSND huyện Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Đình Hợp